

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Số: 7 /2024/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 03 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành đơn giá trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng
sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp
luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018
của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về các biện
pháp lâm sinh;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 10 năm 2019
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội
dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh;*

*Căn cứ Thông tư số 21/2023/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 12 năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định một số định mức
kinh tế - kỹ thuật về Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế
khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;*

*Căn cứ Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều
của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định về đơn giá trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

2. Đối tượng áp dụng: Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có hoạt động liên quan đến việc trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Đơn giá trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Phú Thọ là: 121.645.000 đồng/ha (*bằng chữ: Một trăm, hai một triệu, sáu trăm bốn lăm nghìn đồng*).

Đơn giá trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: là cơ sở để xác định số tiền tổ chức, cá nhân (chủ dự án) phải nộp vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Phú Thọ khi không tự trồng rừng thay thế theo quy định; và được xem xét điều chỉnh khi có quy định mới của cấp có thẩm quyền hoặc khi có yếu tố giá cả và các yếu tố khác biến động.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này; trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung hoặc thay thế đơn giá trồng rừng thay thế đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch trồng rừng thay thế hằng năm, phân bổ kinh phí cho các đơn vị chủ rừng trên địa bàn tỉnh hoặc tổ chức, đơn vị có chức năng theo quy định của pháp luật để thực hiện việc trồng rừng thay thế theo quy định. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh đảm bảo hiệu quả và tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành.

c) Chỉ đạo Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh tổ chức tiếp nhận, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn kinh phí trồng rừng thay thế theo quy định.

2. Sở Tài chính: hướng dẫn, giám sát Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh và các đơn vị có liên quan trong việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán nguồn kinh phí trồng rừng thay thế theo quy định pháp luật hiện hành.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện trồng rừng thay thế trên địa bàn.

Điều 4. Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2024.

Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc duyệt mức đầu tư bình quân khi thực hiện trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Phú Thọ hết hiệu lực kể từ ngày quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- Đài PT và TH tỉnh;
- Báo Phú Thọ;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm CB - TH;
- Các PCVP;
- Lưu: VT, NN1_(B).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature in blue ink]

Nguyễn Thanh Hải